

Điểm Tin Thị Trường Hàng Hóa

Thứ Năm, ngày 17 tháng 03 năm 2022

MXV-Index

2,834.98 20.84 0.73%

Nông sản

2,043.55 -6.87 -0.34%

Năng lượng

4,402.86 90.59 2.02%

Công nghiệp

2,156.10 -19.77 -0.93%

Kim loại

2,272.12 19.39 0.85%

ĐIỂM TIN NGÀNH

Overview

INDEX	VALUE	HIGH	LOW
BCOMTRIND Bloomberg Commodity	259.91	259.99	259.35
CMCITRIND UBS Bloomberg CMC	1,529.98	1,530.17	1,529.47
CRYTRIND Reuters/Jefferies CRB	298.42	299.24	298.42
RICIGLTRIND Rogers International	3,862.80	3,960.21	3,852.93
SPGSCITRIND S&P GSCI	3,490.82	3,605.27	3,477.56

Energy

INDEX	UNITS	PRICE	CONTRACT
CL1:COM WTI Crude Oil (Nymex)	USD/bbl.	97.01	Apr 2022
CO1:COM Brent Crude (ICE)	USD/bbl.	100.27	May 2022
XB1:COM RBOB Gasoline (Nymex)	USD/gal.	305.77	Apr 2022
NG1:COM Natural Gas (Nymex)	USD/MMBtu	4.71	Apr 2022
HO1:COM Heating Oil (Nymex)	USD/gal.	323.70	Apr 2022

Precious and Industrial Metals

INDEX	UNITS	PRICE	CONTRACT
GC1:COM Gold (Comex)	USD/t oz.	1,932.70	Apr 2022
XAUUSD:CUR Gold Spot	USD/t oz.	1,931.52	N/A
SI1:COM Silver (Comex)	USD/t oz.	25.34	May 2022
HG1:COM Copper (Comex)	USD/lb.	462.20	May 2022
XPTUSD:CUR Platinum Spot	USD/t oz.	1,018.64	N/A

Agriculture

INDEX	UNITS	PRICE	CONTRACT
C1:COM Corn (CBOT)	USD/bu.	736.25	May 2022
W1:COM Wheat (CBOT)	USD/bu.	1,046.00	May 2022
CC1:COM Cocoa (ICE)	USD/MT	2,532.00	May 2022
CT1:COM Cotton #2 (ICE)	USD/lb.	119.93	May 2022
LC1:COM Live Cattle (CME)	USD/lb.	135.53	Jun 2022

TIÊU ĐIỂM HÀNG HÓA THẾ GIỚI NGÀY 17.03

Mặc dù căng thẳng giữa Trung Quốc và Úc liên quan đến việc khai thác và xuất khẩu quặng sắt vẫn còn dai dẳng, tuy nhiên đến thời điểm hiện tại, Úc vẫn giữ vị trí là nhà xuất khẩu quặng sắt lớn nhất vào thị trường Trung Quốc, chiếm gần 80% kim ngạch nhập khẩu quặng sắt của nước này mỗi năm. Trong năm 2021, Úc đã xuất khẩu 704,8 triệu tấn quặng sắt vào Trung Quốc, giảm nhẹ 4,1% so với cùng kỳ năm 2020.

EU có thể áp đặt thêm các biện pháp trừng phạt Nga trong lĩnh vực xuất khẩu sắt thép

Liên minh châu Âu EU và các quốc gia trong khối G7 đang lên kế hoạch tiếp tục áp dụng các biện pháp trừng phạt Nga, và biện pháp trừng phạt mới sẽ đánh vào việc cấm nhập khẩu các mặt hàng chủ chốt từ Nga. Mặc dù EU chưa đưa ra định nghĩa mặt hàng chủ chốt trong lệnh trừng phạt này là gì, tuy nhiên mặt hàng kim loại, sắt thép của Nga vốn chiếm tỷ trọng không nhỏ trong kim ngạch nhập khẩu hàng hóa mỗi năm của EU và do đó, thị trường nhận định, khả năng EU cấm nhập khẩu sắt thép từ Nga là rất cao.

Theo Hiệp hội Thép châu Âu (Eurofer), EU đã nhập khẩu 3,2 triệu tấn thép thành phẩm từ Nga vào năm 2020 và 3,7 triệu tấn vào năm 2021. Nga hiện đang là nhà cung cấp thép thành phẩm lớn thứ 2 cho châu Âu, chỉ sau Thổ Nhĩ Kỳ. Hiện tại, nhiều công ty khai thác và sản xuất thép của Nga đã phải ngừng các chuyến hàng tới EU vào đầu tháng 3 do các lệnh trừng phạt mà khối này đang áp dụng. Tại thời điểm này, vẫn chưa rõ liệu EU có mở rộng lệnh cấm xuất khẩu sang các nhà máy châu Âu sở hữu hoặc liên kết với các công ty Nga hay không.

Không chỉ riêng sắt thép, ngành công nghiệp kim loại cũng đang biến động khá mạnh do ảnh hưởng bởi chiến tranh Nga - Ukraine. Giá các loại kim loại tăng đột biến do hiệu ứng domino từ sàn giao dịch kim loại London. Theo đó, trong khoảng thời gian từ ngày 23/2 đến ngày 8/3, giá thép ở Anh đã tăng lên mức rất cao, đồng thời giá Niken tăng 97%, Kẽm tăng 16%, Nhôm tăng 6,2% và Đồng tăng ở mức 3,5%. Hiện nay, Nga đang là nhà xuất khẩu thép và sản phẩm từ thép lớn thứ 4 thế giới, cung cấp thép cho hơn 150 quốc gia và vùng lãnh thổ. Việc các nước phương Tây đưa ra các biện pháp trừng phạt lên xuất khẩu của Nga sẽ có tác động bất lợi đến chuỗi cung ứng đa dạng của ngành thép như xây dựng, ô tô...

Nguồn: TCTK, Bloomberg, Reuters, các Hiệp hội ngành nghề trong và ngoài nước ...

Ngân hàng Á Châu không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ hoạt động kinh doanh nào phát sinh từ việc tham khảo hay sử dụng thông tin từ Bản tin này.

KHOẢNG THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH
Lầu 2, Tòa nhà 2/20 Cao Thắng, Q 3

Contact Center 24/7: 1900 54 54 86 - (08) 38 247 247 | acb.com.vn |

ACB